

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 40/2021/HSPT

Ngày 04 - 02 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Dân.

Các Thẩm phán: 1. Ông Y Phi K Buôn.

2. Bà Trần Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Xuân Hải - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 361/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Phú P về các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phú P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 319/2020/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phú P**; sinh năm 1966 tại tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT: Số 76 V, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở : Số 153/7 P, phường C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Kiến trúc sư; con ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị L. Bị cáo có vợ là Trần Thị Kim L (đã ly hôn). Bị cáo có 01 con là Nguyễn Phúc Bình M, sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang được tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Có Luật sư Trần Trọng H: Văn phòng luật sư T – Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk là người bào chữa bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo theo yêu cầu của bị cáo.

- *Người bị hại:* Anh Không Xuân M (đã chết).

Người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại anh Không Xuân M: Bà Lê Thị Hồng Y (mẹ anh Không Xuân M) – Sinh năm: 1977; địa chỉ: Tổ dân phố 8, Buôn K, phường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Hưng N; địa chỉ: 01 T, phường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8/2018, Nguyễn Phú P truy cập mạng xã hội Facebook thì thấy bài đăng tải về học giấy phép lái xe ô tô. Lúc này, P sử dụng điện thoại di động và mạng xã hội Zalo mang tên P Nguyễn liên hệ với tài khoản Zalo Anh C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để học lý thuyết Luật giao thông đường bộ thì tài khoản trên đồng ý và báo giá 3.500.000đ. P gửi ảnh thẻ, thông tin cá nhân và chuyển khoản tiền học phí vào tài khoản ngân hàng (chưa rõ thông tin chỉ tài khoản và số tài khoản) cho Anh C. Sau khi P chuyển tiền xong, thì Anh C gửi câu hỏi lý thuyết cho P học và báo 10 ngày sau sẽ có giấy phép lái xe. Sau đó, một nhân viên chuyển hàng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà của P ở địa chỉ: 153/7 P, phường C, thành phố B giao cho P 01 giấy phép lái xe ô tô số 660186090310, cấp ngày 28/8/2018, họ và tên: Nguyễn Phú P, ngày sinh 03/01/1966, quốc tịch Việt Nam, nơi cư trú: 76 V, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, hạng B1, có giá trị đến ngày 28/8/2026. Sau khi nhận được giấy phép lái xe, P liên hệ Anh C để hỏi về giấy phép lái xe thì không liên lạc được nên P biết đây là giấy phép lái xe giả. Tuy nhiên, P vẫn sử dụng để điều khiển xe ô tô nhằm đối phó với cơ quan chức năng khi bị kiểm tra, nhưng chưa bị kiểm tra xử lý.

Tối ngày 20/9/2019, P điều khiển xe ô tô hiệu ISUZU, màu đen, biển số 47L – 68.., kích thước bao ngoài của xe là (4,805 x 1,770 x 1,890)m lưu thông trên đường T, thành phố B theo hướng từ đường N về đường P, thành phố B. Khi đi đến phía trước trụ điện số 477BMT/120-1/23 đường T thì P đỗ xe bên cạnh đồng cát phía trước số nhà 89 đường T, phường N, thành phố B, để ngủ lại. Đầu xe quay về hướng đường P, thành phố B, trục bánh trước bên phải cách mép đường bên phải đường T theo hướng từ đường N về đường C là 1m00, không sử dụng biện pháp nào để cảnh báo. Trời lúc này có mưa, có đèn đường công cộng chiếu sáng, không có biển báo cấm dừng đỗ. Đến khoảng 0h45' ngày 21/9/2019, anh Không Xuân M, trú tại: 01 T, phường N, thành phố B điều khiển xe mô tô biển số 47B2 – 298... một mình lưu thông trên đường T theo hướng từ đường N về đường

P, thành phố B. Khi đi đến khu vực P đang đỗ xe, anh M đã đi phía trước xe mô tô biển số 47B2 – 298... tông vào phía sau bên trái xe ô tô biển số 47L – 68.. của P gây tai nạn giao thông. Hậu quả, anh M bị thương được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên và Bệnh Viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 09/10/2019 thì tử vong, xe mô tô biển số 47B2 – 298... và xe ô tô biển số 47L – 68.. bị hư hỏng.

Về hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn tại trước trụ điện số 477BMT/120-1/23 đường T, phường N, thành phố B. Đây là đoạn đường hai chiều thẳng, không có dải phân cách cố định, mặt đường được trải bê tông nhựa bằng phẳng rộng 10m00, có vạch sơn kẻ màu trắng nét đơn, đứt quãng phân chia mặt đường thành 02 phần đường xe chạy. Phần đường bên phải theo chiều đi từ đường N đến đường P, thành phố B, rộng 5m00. Đoạn đường không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông. Trên lề đường bên phải theo hướng từ đường N đến đường P, thành phố B, cách mép đường gần nhất của đường T 1m00 có biển báo hiệu đường bộ giao nhau với đường không ưu tiên.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, ghi nhận việc đánh số thứ tự vị trí phương tiện, dấu vết: 1 xe mô tô biển số 47B2 – 298...; 2 xe ô tô biển số 47L – 68..; 3 vết máu; 4 đồng cát xây dựng.

Lấy chân trụ điện số 477BMT/120-1/23 làm mốc cố định. Lấy mép đường bên trái đường T, thành phố B theo hướng từ đường N đến đường P, thành phố B, làm mép đường chuẩn, tất cả các số đo đến mép đường chuẩn đều được đo vuông góc. Mốc cố định cách mép đường chuẩn 2m20 và cách mép đường gần nhất của đường hẻm 69 T về hướng đường Phan Bội Châu là 21m30 (đường hẻm này rộng 3m30).

1. Xe mô tô biển số 47B2 – 298..., lưu thông trên đường T, thành phố B theo hướng từ đường N đến đường P, thành phố B. Sau tai nạn, xe ngã bên trái, trên lề đường bên trái theo hướng đi, đầu xe quay về hướng Đông, đuôi xe quay về hướng Tây. Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 4m95, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 6m10.

2. Xe ô tô biển số 47L – 68.., lưu thông trên đường T, thành phố B, sau đó đỗ bên phải đường theo hướng đi từ đường N đến đường P, thành phố B. Đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay về hướng Tây Nam. Tâm trục bánh trước bên trái đến mép đường chuẩn là 7m30, đến tâm trục bánh trước xe 1 là 21m90 và đến mốc cố định là 6m40. Tâm trục bánh sau bên trái đến mép đường chuẩn là 7m35. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe đến mép đường bên phải đường T theo hướng từ đường N đến đường P, thành phố B là 1m00 và đến biển báo hiệu đường bộ là 1m90.

3. Vết máu có kích thước (2,10 x 0,10)m, tại rãnh thoát nước bên trái đường T theo hướng đi của xe 1, vết chảy dài theo hướng về đường N. Điểm đầu vết cách mép đường

chuẩn là 0m25 và cách tâm trục bánh trước bên trái xe 2 là 15m35. Điểm cuối vết cách mép đường chuẩn là 0m25.

4. Đồng cát xây dựng trước số nhà 79 T, bên hông phải xe 2 theo hướng đỗ của xe này. Kích thước đồng cát: Ngang so với cổng nhà là 3m70, sâu hướng trong nhà là 4m20, cao nhất là 1m30. Một phần đồng cát tràn ra mặt đường T, đo từ điểm gần nhất đến mép đường chuẩn là 8m70, đến tâm trục bánh sau bên trái xe 2 là 1m60, đo vuông góc đến trụ cổng bên phải của số nhà 79 T(hướng từ ngoài vào trong nhà) là 0m90.

* Vị trí va chạm: Được xác định giữa xe 1 và xe 2 tại mặt ngoài lớp dự phòng treo sau đuôi xe 2, tương ứng với mặt đường, cách mép đường chuẩn là 7m70 và cách tâm trục bánh sau bên trái xe 2 là 1m20.

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 47B2 – 298... và 01 xe ô tô biển số 47L – 68...

Tại bản kết luận pháp y tử thi số: 394/TTh-TTPY ngày 30/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Khổng Xuân M là: Suy hô hấp, trụy tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng/Nhiều chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận giám định số: 674/PC09 ngày 31/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Giấy phép lái xe số 660186090310, cấp ngày 28/8/2018, họ và tên: Nguyễn Phú P, ngày sinh 03/01/1966, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: 76 V, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, hạng: B1, có giá trị đến: 28/8/2026 là giả.

Đối với đối tượng tên Anh C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người cung cấp giấy phép lái xe giả cho bị cáo P. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tách hành vi của đối tượng trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Khổng Xuân M là người điều khiển xe mô tô biển số 47B2 – 298.99 gây tai nạn giao thông. Quá trình điều tra xác định việc anh M điều khiển xe mô tô biển số 47B2 – 298... do thiếu chú ý quan sát nên để phía trước xe mô tô biển số 47B2 – 298... tông vào phía sau bên trái xe ô tô biển số 47L – 68.. do bị cáo P điều khiển đang đỗ phía trước cùng chiều gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh M tử vong. Hành vi của anh M đã vi phạm khoản 23, điều 8 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, sau tai nạn giao thông anh M đã tử vong nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 319/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phú P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú P 03 (Ba) năm 3 (Ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú P 07 (Bảy) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (Ba) năm 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/10/2020 bị cáo Nguyễn Phú P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Phú P vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phú P đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị Nguyễn Phú P và khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị Nguyễn Phú P về các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 và khoản 1 Điều 341 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo - Sửa bản án sơ thẩm, áp dụng thêm Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và 06 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 và khoản 1 Điều 341 BLHS, áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt xử phạt bị cáo từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo cho rằng: Về tội danh Luật sư không có ý kiến gì. Về mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nặng, bởi lẽ: Bị cáo Nguyễn Phú P có nhân thân tốt, sau khi phạm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục hậu quả và được người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại làm đơn bãi nại. Trong vụ án “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” người bị hại cũng có lỗi. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu để chứng minh bị cáo có ông nội là Nguyễn Q là liệt sĩ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo xử phạt tiền đối với bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, áp dụng thêm Điều 54 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để xử dưới khung hình phạt về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Phú P tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Do không có giấy phép lái xe nên vào khoảng tháng 8/2018 P đã tìm hiểu và liên hệ với đối tượng tên Anh C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để học, thi giấy phép lái xe ô tô. Sau khi nhận được giấy phép lái xe hạng B1, số 660186090310, P biết được giấy phép lái xe này là giả vì không thi thực hành, không có hội đồng sát hạch và không có hồ sơ gốc, nhưng P vẫn sử dụng để điều khiển xe ô tô với mục đích đối phó với cơ quan chức năng khi bị kiểm tra. Đồng thời, ngày 20/9/2019, Nguyễn Phú P (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển số 47L – 68.. tham gia giao thông lưu thông trên đường T, thành phố B theo hướng từ đường N đến đường P, thành phố B. Khi đi đến trước trụ điện số 477BMT/120-1/23 đường T thì P đỗ xe không đúng quy định, không sử dụng biện pháp nào để cảnh báo. Đến khoảng 0h45’ ngày 21/9/2019, anh Không Xuân M điều khiển xe mô tô biển số 47B2 – 298... một mình lưu thông trên đường T theo hướng từ đường Y về đường P, thành phố B. Khi đi đến khu vực P đang đỗ xe, anh M đã

tông vào phía sau bên trái xe ô tô biển số 47L – 6869 của P gây tai nạn giao thông. Hậu quả, anh M bị thương được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên và Bệnh Viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 09/10/2019 thì tử vong. Vì vậy, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Phú P về các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 và khoản 1 Điều 341 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Mức hình phạt 03 năm 03 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và 07 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo Nguyễn Phú P có nhân thân tốt, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả và được người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại làm đơn bãi nại. Trong vụ án “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là lỗi hỗn hợp. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Quế là liệt sĩ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận sửa bản án sơ thẩm để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Luật sư đề nghị HĐXX xử phạt tiền đối với bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là không phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX không chấp nhận.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận một phần đơn kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Phú P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phú P - Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 319/2020/HSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về phần hình phạt.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú P 02 (Hai) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú P 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 BLHS 2015: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Phú P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP. B;
- T.H.A.HS Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Văn Công Dân